TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/LĐ-PT
Ngày 01-6-2022
V/v Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Lực.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đắc Cường;

Ông Huỳnh Văn Luật.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 03/2022/TLPT-LĐ ngày 10/3/2022 về việc *"Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động"*.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 22/2021/LĐ-ST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 02/2022/QĐ-PT ngày 27/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐ-PT ngày 13/5/2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1971; địa chỉ thường trú: Xã H, huyện G, tỉnh T; địa chỉ liên hệ: Số M, đường số Y, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Châu Đình T, sinh năm 1994; địa chỉ: Phòng Y, tòa nhà T, 19-21 N, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 18/11/2021). Ông T có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H là Luật sư Công ty Luật Hợp danh H. Luật sư H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH E (Việt Nam); địa chỉ: Đường số I, khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Bà Hứa Thị Th, sinh năm 1986 hoặc ông Hứa Huy H1, sinh năm 1998; cùng địa chỉ: Số K, đường R, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 03/12/2021). Bà Th có mặt, ông H1 vắng mặt.

- *Người kháng cáo*: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Tr do ông Châu Đình T làm đại diện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/5/2021, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Châu Đình T trình bày:*

Ông Nguyễn Văn Tr bắt đầu vào làm việc tại Công ty TNHH E (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là Công ty E hoặc Công ty) từ ngày 03/6/2014, công việc là bảo vệ, thời hạn hợp đồng là 01 năm, đến năm 2016 thì ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với Công ty E, với mức lương sáu tháng liền kề trước khi nghỉ việc là 6.798.000 đồng/tháng theo phụ lục hợp đồng số: E25340/PLHĐ/2020 ngày 03/6/2020. Quá trình làm việc tại Công ty, ông Tr luôn hoàn thành tốt công việc và không vi phạm nội quy, quy định của Công ty E. Vào ngày 02/7/2020 ông nhận được giấy mời tham gia họp của Công ty E vào ngày 11/7/2020, nội dung cuộc họp về việc thay đổi cơ cấu tổ chức bảo vệ. Theo thư mời, ông và các thành viên của tổ bảo vệ đến tham dự cuộc họp, thành phần tham gia cuộc họp bao gồm các nhân viên trong đội bảo vệ và ban lãnh đạo Công ty E. Tại buổi họp này, Công ty E có mời Công an tới dự nhưng khi vào cuộc họp thì đồng chí công an cho rằng đây là cuộc họp nội bộ của Công ty E nên ra về. Ông Tr có tham gia cuộc họp nên được biết phía Công ty đưa ra lý do thay đổi cơ cấu đội bảo vệ và sẽ chấm dứt hợp đồng lao động với tất cả các nhân viên đội bảo vệ của Công ty kể từ ngày 11/7/2020. Thời điểm đó, giữa lãnh đạo Công ty E và người lao động không có tiếng nói chung, không thỏa thuận được với nhau về nội dung cuộc họp và phần lớn nhân viên bảo vệ không đồng ý với việc Công ty sẽ chấm dứt hợp đồng lao động. Tuy nhiên, Công ty E vẫn ra quyết định nghỉ việc ngay trong ngày 11/7/2020. Sau khi kết thúc cuộc họp thì toàn bộ nhân viên bảo vệ phải ra khỏi Công ty không phải bàn giao vì đã có đội ngũ bảo vệ do Công ty E thuê trước đó tiếp quản công việc. Nhận thấy, việc Công ty E cho rằng do thay đổi cơ cấu nên đã chấm dứt hợp đồng lao động với ông Tr nhưng sau đó lại thuê đội ngũ bảo vệ khác vào làm việc tại Công ty, việc thay đổi này không được xem là thay đổi cơ cấu theo quy định của pháp luật và việc Công ty chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không báo trước thời hạn chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Lao động là hành vi đơn phương trái pháp luật của người sử dụng lao động. Vì vậy, ông Nguyễn Văn Tr khởi kiện Công ty E về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố D chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hủy Quyết định nghỉ việc số 25340/QĐNV ngày 11/7/2020 của Công ty E về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng đối với ông Nguyễn Văn Tr và buộc Công ty E phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Tr tổng các khoản tiền do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 184.874.000 đồng, cụ thể như sau:

- Tiền vi phạm thời hạn báo trước 45 ngày là: 6.798.000 đồng/26 ngày x 45 ngày không báo trước = 11.765.000 đồng.

- Bồi thường 02 tháng lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là: 6.798.000 đồng x 2 tháng = 13.596.000 đồng.

- Tiền lương trong những ngày không được làm việc tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 17 tháng, tiền lương là 6.798.000 đồng x 17 tháng = 116.611.000 đồng.

- Tiền bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tính đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền là: 25.071.000 đồng.

- Tiền nghỉ phép năm 15 ngày + 09 ngày lễ = 24 ngày/năm là: 6.798.000 đồng: 26 ngày x 24 = 6.275.000 đồng.

- Tiền thưởng Tết 01 tháng lương là: 6.798.000 đồng.

- Tiền thưởng lễ 02/9/2020; 30/4/2021 và 02/9/2021; bằng 35% tháng lương là: 35% x 6.798.000 đồng x 3 = 4.758.000 đồng.

Sau khi ông Tr nghỉ việc thì Công ty đã trả hết tiền lương những ngày làm việc còn lại và Công ty cũng đã chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả sổ cho ông Tr. Sau khi Công ty trả sổ bảo hiểm thì ông Tr đã liên hệ với cơ quan bảo hiểm để nhận tiền bảo hiểm thất nghiệp và đến nay ông đã nhận được toàn bộ tiền bảo hiểm thất nghiệp do BHXH chi trả. Ngoài ra, Công ty E có chuyển vào tài khoản của ông số tiền 23.053.000 đồng nhưng ông không biết nội dung chuyển khoản là gì. Đối với số tiền trên ông Tr đồng ý cần trừ vào số tiền mà Công ty E phải trả cho ông khi Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Ông Nguyễn Văn Tr không yêu cầu Công ty E nhận trở lại làm việc và đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét các chứng cứ do đại diện bị đơn cung cấp tại phiên tòa để làm căn cứ giải quyết vụ án do chậm cung cấp chứng cứ.

** Tại bản tự khai ngày 02/11/2021, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị đơn là bà Hứa Thị Thảo trình bày:*

Thống nhất với phần trình bày của đại diện nguyên đơn về thời gian ký kết các hợp đồng lao động, nội dung thỏa thuận trong hợp đồng lao động giữa Công ty E với ông Nguyễn Văn Tr, về mức lương mà ông Tr được hưởng trước khi nghỉ việc.

Thời điểm trước ngày 11/7/2021, Công ty sử dụng 02 loại hình bảo vệ là bảo vệ tại chỗ do Công ty tự tuyển dụng, ký hợp đồng lao động để phụ trách bảo vệ an toàn, an ninh toàn bộ bên trong nhà máy và ký hợp đồng dịch vụ bảo vệ với công ty bảo vệ để phụ trách tại cổng ra vào của Công ty E. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ xảy ra mất mát tài sản, do có hai lực lượng bảo vệ nên khó quy trách nhiệm. Vì vậy, Công ty quyết định giải thể, cơ cấu lại bộ phận bảo vệ nội bộ để thay thế toàn bộ bằng lực lượng bảo vệ dịch vụ của công ty bảo vệ chuyên nghiệp. Do tình hình dịch bệnh, kinh tế khó khăn, Công ty không thể mở rộng sản xuất nên không thể bố trí cho những nhân viên bảo vệ làm việc tại bộ phận khác. Do đó, Công ty E đã chấm dứt hợp đồng lao động với các công nhân thuộc đội bảo vệ theo quy định tại Điều 44 Bộ luật Lao động cụ thể: Vào ngày 04/5/2020 đại diện lãnh đạo của Công ty đã trao đổi với đại diện Công đoàn cơ sở về việc cơ cấu lại bộ phận bảo vệ, có biên bản họp. Tại cuộc họp đại diện Công đoàn cơ sở thống nhất với phương án của Công ty E. Đến tháng 5/2020 Công ty E tiếp tục tổ chức họp để thông báo cho nhân viên bảo vệ biết về việc thay đổi cơ cấu, tổ chức lại lực lượng bảo vệ và sẽ cho toàn bộ nhân viên bảo vệ do Công ty trực tiếp ký hợp đồng lao động nghỉ việc để sử dụng dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp, nhưng nhân viên bảo vệ đến dư họp kích động nên cuộc họp không thành, không có biên bản ghi nhận sự việc. Ngày 04/5/2020, Công ty E thông báo cho Phòng Quản lý lao động – Ban quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương theo Công văn số 040520/CV-ESP, ngày 19/5/2020 Phòng Quản lý lao động – Ban Quản lý các KCN Bình Dương có công văn số 1697/BQL-LĐ trả lời cho Công ty, nhưng nội dung trả lời của Phòng Quản lý lao động – Ban Quản lý các KCN Bình Dương không đúng với nội

dung mà Công ty E gửi nên ngày 06/6/2020 Công ty E tiếp tục gửi Công văn số 060620/CV-ESP cho Phòng Quản lý lao động – Ban Quản lý các KCN Bình Dương. Đối với công văn số 060620/CV-ESP phía Công ty E không nhận được văn bản trả lời của Ban quản lý các KCN Bình Dương.

Ngày 03/7/2020, Công ty E gửi thư mời các nhân viên bảo vệ tham dự cuộc họp ngày 11/7/2021 để chính thức thông báo việc chấm dứt hợp đồng lao động với nhân viên bảo vệ Công ty từ ngày 11/7/2021 nhằm thay đổi cơ cấu Công ty, sự việc trên được ghi nhận tại biên bản họp ngày 11/7/2020. Sau khi chấm dứt hợp đồng lao động với ông Tr, Công ty E đã thanh toán đầy đủ các khoản tiền trong thời gian ông Tr làm việc. Đối với quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với ông Nguyễn Văn Tr không phải do người đại diện theo pháp luật của Công ty trực tiếp ký. Tuy nhiên, bà Chu Yu Chen là Giám đốc cấp cao tại Công ty, được toàn quyền điều hành và quyết định mọi công việc của Công ty theo ủy quyền của ông Wang, Sing - Way tại Giấy ủy quyền ngày 01/9/2019.

Sau khi cho ông Nguyễn Văn Tr nghỉ việc thì Công ty đã thanh toán cho ông Nguyễn Văn Tr bằng hình thức chuyển khoản với số tiền 23.053.000 đồng, trong đó chứng từ chuyển khoản ghi tiền trợ cấp mất việc là 13.056.000 đồng và chuyển khoản ghi tiền hỗ trợ nghỉ việc 10.197.000 đồng (tương đương với 45 ngày báo trước). Công ty E chấm dứt hợp đồng lao động với ông Tr và đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 44 Bộ luật Lao động. Vì vậy, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn**.**

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 22/2021/LĐ-ST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Tr đối với bị đơn Công ty TNHH E (Việt Nam) về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Cụ thể như sau:

- Hủy Quyết định nghỉ việc số 25340/QĐNV ngày 11/7/2020 của Công ty TNHH E (Việt Nam) đối với ông Nguyễn Văn Tr.

- Bồi thường thiệt hại do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật gồm:

- Tiền vi phạm thời hạn báo trước 45 ngày là: 6.798.000 đồng/26 ngày x 45 ngày không báo trước = 11.765.000 đồng.

- Bồi thường 02 tháng lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là: 6.798.000 đồng x 2 tháng = 13.596.000 đồng.

- Tiền lương trong những ngày không được làm việc tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 17 tháng, tiền lương là 6.798.000đồng x 17 tháng = 116.611.000 đồng.

- Tiền bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tính đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền là: 25.071.000 đồng.

- Tiền nghỉ phép năm 15 ngày + 09 ngày lễ = 24 ngày/năm là: 6.798.000đồng: 26 ngày x 24 = 6.275.000 đồng.

- Tiền thưởng Tết 01 tháng lương là: 6.798.000đồng.

- Tiền thưởng lễ 02/9/2020; 30/4/2021 và 02/9/2021; bằng 35% tháng lương là: 35% x 6.798.000đồng x 3 = 4.758.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Ngày 31/12/2021, ông Châu Đình Tất là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Tr có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của mình. Người đại diện hợp pháp của bị đơn vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm. Hai bên đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về hướng giải quyết vụ án: Xét Quyết định nghỉ việc số 25340/QĐNV ngày 11/07/2020 của Công ty về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông Tr, lý do: Thay đổi cơ cấu theo Điều 44 Bộ luật Lao động năm 2012 là phù hợp quy định của pháp luật và Công ty đã giải quyết đầy đủ quyền lợi cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động. Bản án sơ thẩm tuyên bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đúng quy định pháp luật nên kháng cáo của nguyên đơn không có cơ sở chấp nhận.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến trình bày của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án *"Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động",* bị đơn có trụ sở tại thành phố D nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố D theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; còn trong thời hiệu khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ việc.

[1.2] Xét đơn kháng cáo của đại diện nguyên đơn ông Châu Đình T được thực hiện trong thời hạn luật định, nguyên đơn được miễn nộp tạm ứng án phí nên việc kháng cáo là hợp lệ.

[1.3] Xét việc vắng mặt của Luật sư bảo vệ quyền lợi của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Văn H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ lao động: Xét các tài liệu, chứng cứ do Tòa án cấp sơ thẩm thu thập được và lời trình bày thống nhất của các bên đương sự có cơ sở xác định ông Nguyễn Văn Tr vào làm việc tại Công ty TNHH E (VN) từ ngày 03/6/2014, công việc là nhân viên bảo vệ, đến ngày 03/6/2016 thì ông Tr và Công ty E tiếp tục ký kết hợp đồng lao động với loại hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

[2.2] Xét Quyết định nghỉ việc số 25340/QĐNV ngày 11/7/2020 của Công ty E chấm dứt hợp đồng lao động với ông Nguyễn Văn Tr với lý do nghỉ việc là do thay đổi cơ cấu theo Điều 44 Bộ luật Lao động, thấy rằng: Trường hợp "thay đổi cơ cấu" được giải thích theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động: *"Thay đổi cơ cấu, công nghệ tại Khoản 1 Điều 44 của Bộ luật Lao động gồm các trường hợp sau đây:*

a) Thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động;

b) Thay đổi sản phẩm, cơ cấu sản phẩm".

Đối chiếu quy định trên thì thấy rằng việc Công ty E không sử dụng bảo vệ nội bộ do Công ty trực tiếp tuyển dụng, sử dụng mà thuê dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp thay thế là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của Công ty, nhằm bảo đảm an ninh và bảo toàn tài sản doanh nghiệp. Doanh nghiệp có quyền tự chủ trong việc tổ chức hoạt động kinh doanh hiệu quả nhất, bảo đảm lợi ích chính đáng của mình, không trái với quy định của pháp luật. Công việc bảo vệ tại Công ty E tuy vẫn còn, nhưng cơ cấu tổ chức thì đã có sự thay đổi. Công việc bảo vệ tại Công ty E được chuyển giao cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Thăng Long Sài Gòn thông qua hợp đồng cung ứng dịch vụ nhân viên bảo vệ giữa hai công ty. Mặc dù Công ty E không ra quyết định giải thể bộ phận bảo vệ nội bộ (là một thiếu sót về thủ tục hành chính nội bộ), nhưng trên thực tế bộ phận bảo vệ nội bộ khi bị thay thế công việc bởi một tổ chức khác thì không còn tồn tại và đây được xem như là trường hợp thay đổi cơ cấu tổ chức theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về thủ tục: Ngày 04/5/2020 Công ty E tiến hành họp với Công đoàn cơ sở, biên bản họp ngày 04/5/2020 thể hiện có sự tham gia của Chủ tịch Công đoàn và Phó Chủ tịch Công đoàn và có thể hiện nội dung đại diện công đoàn đồng ý với phương án của Công ty. Ngày 06/6/2020 Công ty gửi Văn bản số 060620/CV-ESP cho Phòng Quản lý lao động – Ban Quản lý các KCN Bình Dương kèm theo phương án sử dụng lao động có xác nhận của đại diện Ban chấp hành công đoàn để báo cáo về việc cơ cấu, tổ chức lại bộ phận bảo vệ, phương án sử dụng lao động của Công ty theo quy định tại Điều 46 Bộ luật Lao động. Những tình tiết nêu trên cho thấy Công ty E đã tuân thủ theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 44 Bộ luật Lao động. Công ty E cũng đã lập phương án sử dụng lao động đối với lực lượng bảo vệ nội bộ, nhưng do ảnh hưởng của dịch Covid – 19 và nhà máy cũng không thể tiếp tục đào tạo hoặc sử dụng lại lực lượng bảo vệ cho các công việc khác là có lý do chính đáng nên không thể buộc Công ty E phải tiếp tục sử dụng lực lượng lao động này.

[2.4] Về thẩm quyền: Quyết định nghỉ việc số 25340/QĐNV ngày 11/7/2020 chấm dứt hợp đồng lao động với ông Nguyễn Văn Tr do bà Chu Yu Chen Giám đốc cấp cao ký và đóng dấu Công ty, không do người đại diện theo pháp luật ký. Tuy nhiên, theo Giấy ủy quyền ngày 01/9/2019 của Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty E ông W thì bà C có quyền ký quyết định chấm dứt hợp đồng lao động. Hơn nữa, Quyết định nghỉ việc số 25340/QĐNV đã được người đại diện theo pháp luật biết và không phản đối nên mặc nhiên có hiệu lực về thẩm quyền.

[2.5] Về việc giải quyết quyền lợi cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động: Theo quy định tại khoản 1 Điều 44 và khoản 2 Điều 49 Bộ luật Lao động 2012, thì trong trường hợp người sử dụng lao động không thể giải quyết được việc làm mới mà phải cho người lao động thôi việc thì phải trả trợ cấp mất việc làm cho người

lao động. Tuy nhiên, theo Sổ bảo hiểm xã hội do nguyên đơn cung cấp, ông Nguyễn Văn Tr đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội từ khi vào làm việc tại Công ty nên Công ty E không phải trả trợ cấp mất việc làm cho ông Tr. Ông Tr đã được cơ quan bảo hiểm xã hội giải quyết trợ cấp thất nghiệp theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Công ty E đã chuyển số tiền 23.053.000 đồng hỗ trợ nghỉ việc là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của Công ty và người lao động, không trái pháp luật.

[2.6] Về việc giao nộp chứng cứ: Nguyên đơn cho rằng bị đơn chậm giao nộp chứng cứ, nhưng theo các quy định hiện hành của Bộ luật Tố tụng dân sự thì không có giới hạn thời gian các đương sự giao nộp chứng cứ. Các đương sự có quyền giao nộp tài liệu, chứng cứ bất kỳ giai đoạn nào của quá trình tố tụng. Tòa án cấp sơ thẩm đã công khai, xem xét và đánh giá chứng cứ tại phiên tòa sơ thẩm là đã bảo đảm quyền tranh tụng của các bên đương sự.

[3] Từ những cơ sở nêu trên, xét thấy yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn không có cơ sở chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn là phù hợp.

[5] Về án phí: Nguyên đơn được miễn án phí sơ thẩm và phúc thẩm. Bị đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 296, khoản 1 Điều 308 và Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 44, Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2012; khoản 1 Điều 13 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn. Giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 22/2021/LĐ-ST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương như sau:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Tr đối với bị đơn Công ty TNHH E (Việt Nam) về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, bao gồm các yêu cầu sau:

- Hủy Quyết định nghỉ việc số 25340/QĐNV ngày 11/07/2020 của Công ty TNHH E (Việt Nam) đối với ông Nguyễn Văn Tr.

- Bồi thường thiệt hại do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật gồm:

+ Tiền vi phạm thời hạn báo trước 45 ngày là: 6.798.000 đồng/26 ngày x 45 ngày không báo trước = 11.765.000 đồng.

+ Bồi thường 02 tháng lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là: 6.798.000 đồng x 2 tháng = 13.596.000 đồng.

+ Tiền lương trong những ngày không được làm việc tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 17 tháng, tiền lương là 6.798.000đồng x 17 tháng = 116.611.000 đồng.

+ Tiền bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tính đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền là: 25.071.000 đồng.

+ Tiền nghỉ phép năm 15 ngày + 09 ngày lễ = 24 ngày/năm là: 6.798.000 đồng: 26 ngày x 24 = 6.275.000 đồng.

+ Tiền thưởng Tết 01 tháng lương là: 6.798.000 đồng.

+ Tiền thưởng lễ 02/9/2020; 30/4/2021 và 02/9/2021; bằng 35% tháng lương là: 35% x 6.798.000 đồng x 3 = 4.758.000 đồng.

2. Về án phí:

2.1. Án phí lao động sơ thẩm:

- Công ty TNHH E (Việt Nam) không phải chịu án phí sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn Tr được miễn án phí sơ thẩm.

2.2. Án phí lao động phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn Tr được miễn án phí phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thành phố D;
- Chi cục THADS thành phố D;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, Tòa LĐ, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Công Lực